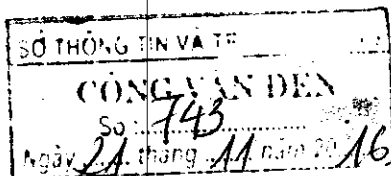


Số: **1823**/QĐ-UBND

Hà Nam, ngày **15** tháng 11 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Chương trình hành động nâng cao chỉ số năng lực
cạnh tranh (PCI) tỉnh Hà Nam giai đoạn 2016 – 2020**



ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 19-2016/NQ-CP ngày 28 tháng 4 năm 2016 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia hai năm 2016-2017, định hướng đến năm 2020;

Căn cứ Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ về phát triển doanh nghiệp đến năm 2020;

Căn cứ Chỉ thị số 06-CT/TU ngày 25 tháng 5 năm 2016 của Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng trong việc tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp, thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh giai đoạn 2016-2020;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư,

QUYẾT ĐỊNH:

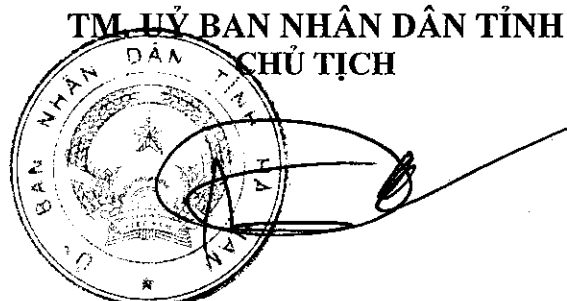
Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Chương trình hành động nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI) tỉnh Hà Nam giai đoạn 2016 - 2020”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / . *cf*

Nơi nhận:

- TTTU, HĐND tỉnh (để báo cáo);
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Phòng TM và CN Việt Nam;
- Như Điều 2;
- VPUB: LĐVP, các CV liên quan;
- Lưu: VT, NV.



Nguyễn Xuân Đông

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

**Nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI) tỉnh Hà Nam
giai đoạn 2016 - 2020**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số **1823/QĐ-UBND** ngày **45/11/2016**
của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam)*

Thực hiện các Nghị quyết của Chính phủ: số 19-2016/NQ-CP ngày 28/4/2016 về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia hai năm 2016-2017, định hướng đến năm 2020, số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 về phát triển doanh nghiệp đến năm 2020; Chỉ thị số 06-CT/TU ngày 25/5/2016 của Tỉnh ủy Hà Nam về tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng trong việc tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh giai đoạn 2016-2020; Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Chương trình hành động nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI) của tỉnh Hà Nam giai đoạn 2016 - 2020 với những nội dung chủ yếu sau:

1. Mục tiêu

1.1. Mục tiêu chung

Xây dựng môi trường kinh doanh của tỉnh thực sự thông thoáng, minh bạch, hấp dẫn và tạo thuận lợi nhất cho mọi thành phần kinh tế tham gia đầu tư, sản xuất kinh doanh;

Tiếp tục cải thiện mạnh mẽ chỉ số năng lực cạnh tranh của tỉnh, phấn đấu tăng thứ bậc xếp hạng hàng năm, tạo động lực để thu hút đầu tư, phát triển doanh nghiệp, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

1.2. Mục tiêu cụ thể

Tiếp tục phát huy những chỉ số thành phần có điểm số cao, tăng thứ hạng và cải thiện các chỉ số thành phần có điểm số thấp và tụt thứ hạng; nâng vị trí xếp hạng trong bảng xếp hạng PCI hàng năm; phấn đấu đến năm 2020 tỉnh Hà Nam nằm trong nhóm 20 tỉnh có vị trí xếp hạng PCI cao của cả nước.

2. Các giải pháp chủ yếu

2.1. Tổ chức quán triệt tới các cấp, các ngành, các địa phương, đơn vị trong toàn tỉnh các kế hoạch, chương trình hành động triển khai các Chỉ thị, Nghị quyết của Chính phủ như: Chỉ thị số 06-CT/TU ngày 25/5/2016 của Tỉnh ủy Hà Nam về tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng trong việc tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, Kế hoạch số 1167a/KH-UBND ngày 31/5/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam thực hiện Nghị quyết số 19/2016/NQ-CP ngày 28/4/2016 của Chính phủ, Chương trình hành động của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính

phủ (ban hành kèm theo Quyết định 957/QĐ-UBND ngày 30/6/2016),...tạo chuyên biến mạnh mẽ trong việc nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức về tầm quan trọng của việc cải thiện, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh đối với việc thu hút đầu tư nhằm thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Chấn chỉnh lề lối làm việc, nâng cao ý thức trách nhiệm và chất lượng phục vụ trong hoạt động công vụ của cán bộ, công chức, viên chức, nhất là nêu cao trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị. Chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao nhận thức, kỹ năng giao tiếp hành chính đối với cán bộ, công chức nhất là những cán bộ, công chức thường xuyên tiếp xúc với người dân và doanh nghiệp.

2.2. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, nhất là các thủ tục liên quan đến thành lập doanh nghiệp, đất đai, đầu tư, xây dựng, kê khai nộp thuế, hải quan, bảo hiểm xã hội...; trong đó coi trọng việc xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, xem đây là nhiệm vụ trọng tâm hàng đầu trong công tác cải cách thủ tục hành chính của tỉnh trong thời gian tới, nhằm tạo bước đột phá trong việc nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của tỉnh; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có phẩm chất đạo đức, vững vàng về chuyên môn nghiệp vụ, có tinh thần trách nhiệm với công việc. Bên cạnh đó, tập trung đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, xem đây là phương pháp chính để cải tiến lề lối làm việc, là công cụ quyết định để nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác, nâng cao năng suất, chất lượng công việc.

2.3. Nâng cao hiệu quả các hoạt động liên quan đến đất đai như: Công tác bồi thường giải phóng mặt bằng, tái định cư, rà soát lại quỹ đất, hướng dẫn lập điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, công khai điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020. Chú trọng việc công khai quỹ đất chưa giao sử dụng nhằm minh bạch hóa việc tiếp cận nguồn lực đất đai, mặt bằng sản xuất, đảm bảo cơ sở cho việc giao đất, cho thuê đất, giúp cho các doanh nghiệp dân doanh bình đẳng trong việc tiếp cận đất đai phục vụ sản xuất kinh doanh; kiên quyết thu hồi đất sử dụng không hiệu quả, không đúng mục đích. Đẩy nhanh đầu tư cơ sở hạ tầng các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn để giải quyết vấn đề mặt bằng phục vụ sản xuất kinh doanh nhằm hỗ trợ doanh nghiệp có được mặt bằng sản xuất kinh doanh.

2.4. Đẩy mạnh việc công khai, minh bạch thông tin cho cộng đồng doanh nghiệp và người dân. Nâng cao chất lượng hoạt động Cổng thông tin điện tử của tỉnh và của các Sở, ngành. Phổ biến, công khai các văn bản pháp quy do cơ quan Trung ương ban hành; các quy hoạch, kế hoạch, thủ tục hành chính và các văn bản chỉ đạo điều hành của tỉnh trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh và của các Sở, ngành và tại bộ phận một cửa tiếp nhận hồ sơ thủ tục để nhà đầu tư, doanh nghiệp dễ dàng tiếp cận, không mất thời gian tìm kiếm.

2.5. Nâng cao tính năng động và tiên phong của cán bộ lãnh đạo các cấp, đồng hành cùng doanh nghiệp, nhà đầu tư bằng những hành động thiết thực như: Tổ chức các hoạt động gặp gỡ, tiếp xúc, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho nhà đầu tư, doanh nghiệp ở nhiều cấp độ khác nhau (cấp tỉnh, cấp địa phương, cấp Sở

chuyên ngành ...) để thực sự là đòn bẩy hỗ trợ các nhà đầu tư, doanh nghiệp giải quyết triệt để những khó khăn, vướng mắc, đem đến sự hài lòng cho các nhà đầu tư, doanh nghiệp; Xây dựng chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp đặc biệt là hỗ trợ về pháp lý, thông tin thị trường, chiến lược kinh doanh, đào tạo lao động, xúc tiến thương mại, quảng bá thương hiệu, tiếp cận thông tin và mở rộng thị trường ...

2.6. Ưu tiên đầu tư phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn lực chất lượng cao. Khuyến khích các doanh nghiệp trong và ngoài nước đầu tư vào cơ sở dạy nghề để tổ chức đào tạo nghề phù hợp với ngành nghề sản xuất kinh doanh gắn với giải quyết việc làm của doanh nghiệp.

2.7. Tiếp tục ưu tiên dành nguồn lực để đầu tư nâng cấp, cải thiện hệ thống cơ sở hạ tầng bằng cách tập trung ngân sách tỉnh để đầu tư; kêu gọi, khuyến khích các nhà đầu tư hạ tầng các khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh; khuyến khích kêu gọi các dự án đầu tư theo hình thức PPP ...

2.8. Tạo dựng một môi trường đầu tư, kinh doanh bình đẳng đối với mọi thành phần kinh tế; chỉ đạo các Sở, ngành địa phương đổi mới lề lối, tác phong làm việc theo hướng hiện đại, chuyên nghiệp.

2.9. Tăng cường sự phối hợp của các ngành, các cấp trong việc thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp, tránh trùng lặp gây phiền hà cho doanh nghiệp. Xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp bảo đảm đúng quy định hiện hành, không làm cản trở hoạt động bình thường của doanh nghiệp.

2.10. Tiếp tục nâng cao hiệu quả và chất lượng hoạt động của các thiết chế pháp lý ở địa phương nhằm tạo sự tin tưởng của doanh nghiệp; triển khai thực hiện tốt chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; nâng cao chất lượng trong hoạt động xét xử các vụ kiện của doanh nghiệp, tạo sự tin tưởng cho doanh nghiệp; củng cố vai trò của Đoàn Luật sư, các Phòng công chứng, các Công ty Luật, các tổ chức tư vấn pháp lý trong việc hỗ trợ và tư vấn pháp lý, bảo vệ quyền lợi hợp pháp của doanh nghiệp; tăng cường công tác rà soát để kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền loại bỏ và thay thế các văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực thi hành; xem xét, ban hành các văn bản mới thay thế, đảm bảo phù hợp các quy định hiện hành của Chính phủ.

3. Phân công nhiệm vụ cụ thể

3.1. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Là cơ quan đầu mối chịu trách nhiệm về việc theo dõi, tham mưu cải thiện chỉ số "Gia nhập thị trường"; phối hợp với các Sở, ngành cải thiện chỉ số "Tín minh bạch và tiếp cận thông tin".

- Tiếp nhận, tổng hợp những vướng mắc, kiến nghị của nhà đầu tư, doanh nghiệp liên quan đến triển khai dự án đầu tư để phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết kịp thời vướng mắc cho nhà đầu tư, doanh nghiệp; phối hợp với các Sở, ngành trong việc quản lý doanh nghiệp sau đăng ký thành lập; xây dựng hoàn thiện cơ sở dữ liệu về doanh

nghiệp; chủ trì, tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng chương trình gặp mặt, đối thoại với doanh nghiệp theo định kỳ hàng năm.

- Chủ động rà soát các dự án đầu tư chậm tiến độ, vi phạm các cam kết tại quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư hoặc giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đã cấp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét xử lý theo quy định của pháp luật.

- Tăng cường hoạt động tư vấn, hỗ trợ doanh nghiệp thực hiện các thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho nhà đầu tư, doanh nghiệp; tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong việc công khai các thông tin về thu hút đầu tư, quy hoạch, chính sách pháp luật, dịch vụ hỗ trợ cho doanh nghiệp, nhà đầu tư trên trang thông tin điện tử của Sở Kế hoạch và Đầu tư.

- Tiếp tục triển khai chương trình trợ giúp phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp. Phối hợp với các Viện nghiên cứu, cơ quan Trung ương triển khai các chương trình hỗ trợ đào tạo cho các doanh nghiệp.

3.2. Sở Nội vụ

- Là cơ quan đầu mối, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương chịu trách nhiệm theo dõi, tham mưu cải thiện chỉ số "Chi phí thời gian thực hiện các quy định của nhà nước".

- Tiếp tục triển khai thực hiện chế độ khảo sát về sự hài lòng của doanh nghiệp đối với cơ quan quản lý nhà nước. Qua đó kịp thời đề xuất chỉ đạo chấn chỉnh, khắc phục những tồn tại, yếu kém của các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trong việc phục vụ nhân dân và doanh nghiệp.

- Hướng dẫn, đôn đốc kiểm tra việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại các cơ quan quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục đổi mới toàn diện, tạo sự chuyển biến căn bản về chất lượng bộ máy hành chính; nâng cao nhận thức, trách nhiệm, sự năng động, sáng tạo và tiên phong của lãnh đạo các cấp chính quyền và đội ngũ cán bộ công chức trong việc hỗ trợ doanh nghiệp, nhà đầu tư; quán triệt tới cán bộ công chức về sự linh hoạt, vận dụng các cơ chế chính sách trong việc giải quyết công việc.

3.3. Sở Công Thương

- Là cơ quan đầu mối phối hợp với các Sở, ngành, địa phương chịu trách nhiệm chính trong việc theo dõi, tham mưu cải thiện chỉ số "Dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp".

- Chủ động phối hợp chặt chẽ với các Sở, ngành và địa phương thực hiện tốt các chương trình, kế hoạch phát triển thương mại; tuyên truyền, nâng cao nhận thức của doanh nghiệp về chú trọng xây dựng và phát triển thương hiệu, ứng dụng thương mại điện tử; đầu tư và nâng tầm hoạt động xúc tiến thương mại, trong đó tập trung đẩy mạnh công tác thông tin kinh doanh, hoạt động đầu tư kết cấu hạ tầng thương mại nông thôn; đồng thời xúc tiến quảng bá, kết nối thị trường liên kết vùng, hợp tác với các tỉnh trong khâu tiêu thụ hàng hóa đặc trưng của tỉnh.

- Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường nhằm ngăn chặn kịp thời các hiện tượng đầu cơ, găm hàng, nâng giá, ép giá, hàng giả, hàng kém chất lượng và gian lận thương mại; bảo vệ hoạt động thương mại hợp pháp và lợi ích người tiêu dùng ..., đảm bảo cạnh tranh lành mạnh, tạo môi trường thuận lợi cho doanh nghiệp phát triển.

- Đẩy mạnh lồng ghép các chương trình, tận dụng các nguồn vốn để phát triển mạng lưới chợ, mở rộng hệ thống kênh phân phối hàng hóa, chủ trì tổ chức thực hiện cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” do Bộ Chính trị phát động.

- Thông tin, tuyên truyền, phổ biến kiến thức về tình hình hội nhập kinh tế quốc tế, các cam kết hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình khuyến công quốc gia và khuyến công địa phương, chương trình sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, kế hoạch hành động sản xuất sạch hơn trong công nghiệp,... nhằm tuyên truyền, hỗ trợ tạo điều kiện cho doanh nghiệp đổi mới, ứng dụng máy móc thiết bị trong sản xuất để tăng năng suất lao động, giảm chi phí sản xuất tăng năng lực cạnh tranh, ...

3.4. Sở Tài nguyên và Môi trường

- Là cơ quan đầu mối, chịu trách nhiệm chính trong việc theo dõi, tham mưu cải thiện chỉ số “Tiếp cận đất đai và sự ổn định trong sử dụng đất”; phối hợp với các Sở, ngành cải thiện chỉ số "Chi phí thời gian thực hiện các quy định của nhà nước".

- Tổ chức rà soát, cập nhật và đăng ký nhu cầu sử dụng đất để điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020, hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp huyện, thành phố lập điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và xây dựng kế hoạch sử dụng đất hàng năm của tỉnh theo quy định của Luật Đất đai.

- Thực hiện việc công khai điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của tỉnh đến năm 2020 và cập nhật các văn bản quy phạm pháp luật mới liên quan đến lĩnh vực đất đai để doanh nghiệp và người dân dễ dàng cập nhật, tra cứu; mở chuyên mục “Hỏi – Đáp” để tiếp thu ý kiến của người dân và doanh nghiệp phản ánh liên quan đến các nội dung quản lý nhà nước về lĩnh vực tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh.

- Tiến hành rà soát, kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền bãi bỏ các thủ tục không cần thiết trong việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất. Đồng thời, đơn giản hóa các thủ tục và rút ngắn thời gian giải quyết đất đai cho doanh nghiệp để sớm có mặt bằng triển khai dự án đầu tư, mở rộng sản xuất, kinh doanh.

- Tăng cường chức năng nhiệm vụ của Trung tâm phát triển quỹ đất ở các cấp, bảo đảm thực hiện nhiệm vụ đáp ứng chức năng tạo quỹ đất sạch và phát triển quỹ đất để đấu giá quyền sử dụng đất phục vụ phát triển hạ tầng giao thông, phát triển kinh tế - xã hội, và các nhu cầu khác của tỉnh.

- Rà soát và có biện pháp hỗ trợ nhà đầu tư giải quyết các khó khăn vướng mắc về đất đai, đẩy nhanh tiến độ triển khai dự án; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra sử dụng đất của các tổ chức và kiên quyết thu hồi đất đối với các doanh nghiệp, nhà đầu tư được giao đất, cho thuê đất, nhưng chậm triển khai hoặc vi phạm các quy định của Luật Đất đai.

3.5. Sở Lao động, Thương binh và Xã hội

- Là cơ quan đầu mối, chịu trách nhiệm chính trong việc theo dõi, tham mưu cải thiện chỉ số “đào tạo lao động”; tổ chức, hướng dẫn triển khai nội dung liên quan đến lĩnh vực đào tạo nghề và giải quyết việc làm.

- Tạo mọi điều kiện để doanh nghiệp thực hiện tốt trách nhiệm xã hội thông qua công tác tuyên truyền, tập huấn, hỗ trợ, kiểm tra, đối thoại ...; giải quyết tốt quyền lợi cho người lao động, xử lý kịp thời và phòng ngừa các vấn đề bức xúc của người lao động cũng như người sử dụng lao động.

- Tăng cường công tác phối hợp giữa các cơ sở giáo dục nghề nghiệp với các doanh nghiệp trên địa bàn để đào tạo nguồn nhân lực có tay nghề cao. Khuyến khích, ưu tiên các doanh nghiệp trực tiếp tham gia cùng với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp tổ chức đào tạo nghề phù hợp với lĩnh vực ngành nghề sản xuất kinh doanh gắn với giải quyết việc làm của doanh nghiệp. Kết nối, hỗ trợ doanh nghiệp trong công tác tuyển dụng lao động trên địa bàn tỉnh.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Trung tâm dịch vụ việc làm tỉnh, tạo cơ hội thuận lợi để người lao động, người sử dụng lao động tuyển dụng thông qua sàn giao dịch việc làm. Đẩy mạnh công tác dự báo nguồn nhân lực ngắn hạn, trung hạn và dài hạn nhằm định hướng cung cầu lao động. Xây dựng hệ thống thông tin nhu cầu nhân lực theo các cấp trình độ, ngành nghề và thường xuyên cập nhật kịp thời để các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và cơ quan quản lý đào tạo sử dụng có hiệu quả.

- Tổ chức gặp gỡ, trao đổi, nắm bắt nhu cầu sử dụng lao động của các doanh nghiệp, đặc biệt là các doanh nghiệp có nhu cầu sử dụng nhiều lao động, thực hiện ký kết các chương trình phối hợp đào tạo với các doanh nghiệp ở cả 3 cấp trình độ cao đẳng, trung cấp, và sơ cấp nghề theo địa chỉ sử dụng.

- Có kế hoạch khảo sát, đánh giá nguồn lao động và nhu cầu sử dụng lao động của tỉnh để có cơ sở xây dựng các cơ chế khuyến khích xã hội hóa về đào tạo nghề.

3.6. Sở Tư pháp

- Là cơ quan đầu mối, chịu trách nhiệm chính trong việc theo dõi, tham mưu cải thiện chỉ số “Thiết chế pháp lý” và chỉ số “Tính minh bạch và tiếp cận thông tin” .

- Nâng cao chất lượng thẩm định, đảm bảo tiến độ xây dựng văn bản quy phạm pháp luật phục vụ cho công tác lãnh đạo, chỉ đạo điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh. Tăng cường công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật, tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh xử lý kịp thời những văn

bản trái pháp luật, chông chéo, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Nâng cao chất lượng công tác kiểm soát nhằm đơn giản hóa thủ tục hành chính. Xác định công tác kiểm soát thủ tục hành chính là nhiệm vụ cụ thể, thiết thực, góp phần đảm bảo thực hiện nhiệm vụ, mục tiêu về cải cách thủ tục hành chính của tỉnh, bảo đảm thực hiện quyền lợi hợp pháp của doanh nghiệp.

- Chủ trì phối hợp cùng các Sở, ngành liên quan tiến hành rà soát, tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh, bổ sung hoặc bãi bỏ những văn bản do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành không còn phù hợp, gây ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh và sự phát triển của doanh nghiệp.

- Nâng cao vai trò hoạt động của Trung tâm trợ giúp pháp lý, mở rộng phạm vi hoạt động để doanh nghiệp dễ dàng tiếp cận.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật, công tác hòa giải ở cơ sở nhằm nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, các doanh nghiệp và các tầng lớp nhân dân.

- Đẩy mạnh công tác kiểm soát thủ tục hành chính ở các cấp, nhất là kiểm soát chặt chẽ việc ban hành các thủ tục hành chính theo quy định của pháp luật.

3.7. Sở Xây dựng

- Phối hợp với các Sở, ngành liên quan cải thiện các chỉ tiêu thành phần trong chỉ số "Tính minh bạch và tiếp cận thông tin" và chỉ số "Chi phí thời gian thực hiện các quy định của nhà nước".

- Tập trung rà soát, đẩy nhanh xây dựng và hoàn thiện các quy hoạch xây dựng của tỉnh. Kịp thời cung cấp thông tin, giải quyết các thủ tục hành chính trong quy hoạch xây dựng liên quan đến các dự án đầu tư cho doanh nghiệp.

- Nâng cao chất lượng, rút ngắn thời gian thực hiện các thủ tục hành chính liên quan đến lĩnh vực xây dựng; bám sát các chỉ số thành phần PCI liên quan đến lĩnh vực thuộc chức năng nhiệm vụ của đơn vị mình. Kết hợp tăng cường kiểm tra, giám sát xây dựng theo giấy phép xây dựng và phối hợp xử lý dứt điểm các vi phạm theo quy định.

3.8. Sở Khoa học và Công nghệ

- Chủ trì tham mưu các giải pháp tăng cường hiệu quả của các cơ quan, đơn vị thực hiện trực tiếp việc cung cấp dịch vụ liên quan đến công nghệ trên địa bàn tỉnh; bám sát các chỉ số thành phần trong chỉ số hỗ trợ doanh nghiệp để triển khai hiệu quả hơn nữa trong thời gian tới.

- Thực hiện hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới công nghệ, xây dựng thương hiệu, xây dựng hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến tạo điều kiện phát triển thị trường khoa học công nghệ. Mở rộng phạm vi hỗ trợ và đẩy mạnh hoạt động của chương trình hỗ trợ doanh nghiệp về khoa học công nghệ theo hướng hỗ trợ chuyên gia, ứng dụng công nghệ mới, hiện đại, công nghệ cao; hỗ trợ doanh nghiệp liên kết, hợp tác với viện nghiên cứu, trường đại học trong việc đổi mới công nghệ, phát triển sản phẩm, đào tạo nhân lực, thuê chuyên gia tư vấn, ... nhằm

phát triển sản xuất, kinh doanh trong các lĩnh vực ưu tiên phát triển của tỉnh; đẩy mạnh hỗ trợ bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ các sản phẩm lợi thế của địa phương.

3.9. Sở Tài chính

- Phối hợp các Sở, ngành liên quan cải thiện các chỉ tiêu thành phần trong chỉ số “Tính minh bạch và tiếp cận thông tin” .

- Chủ trì xây dựng kế hoạch tài chính để hỗ trợ doanh nghiệp; định kỳ công bố các tài liệu về ngân sách tỉnh sau khi đã được phê duyệt.

- Đề xuất các giải pháp cụ thể về tài chính liên quan đến hoạt động nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh của tỉnh và nguồn kinh phí thực hiện cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh trong giai đoạn 2016-2020.

3.10. Sở Thông tin và truyền thông

- Phối hợp với các Sở, ngành trong việc cải thiện các chỉ tiêu thành phần trong chỉ số “Tính minh bạch và tiếp cận thông tin”.

- Phối hợp với Ban Tuyên giao Tỉnh ủy trong việc chỉ đạo Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Hà Nam tăng cường tuyên truyền về vai trò, vị thế, sự đóng góp của doanh nghiệp với tỉnh; tuyên truyền các chủ trương, chính sách của tỉnh về phát triển kinh tế - xã hội trong giai đoạn mới, về cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và phát triển doanh nghiệp để doanh nghiệp kịp thời nắm bắt, tạo môi trường ổn định, thuận lợi.

- Tuyên truyền Chương trình hành động nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh của tỉnh giai đoạn 2016-2020 trên cổng thông tin điện tử của tỉnh.

- Tăng cường kiểm tra, theo dõi hoạt động trang thông tin điện tử của các Sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố nhằm công khai, minh bạch, cung cấp kịp thời thông tin về cơ chế chính sách, thủ tục hành chính tới nhà đầu tư, doanh nghiệp và người dân; định kỳ tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh để chỉ đạo kịp thời.

3.11. Thanh tra tỉnh

- Phối hợp các Sở, ngành liên quan cải thiện chỉ số "Chi phí thời gian thực hiện các quy định của nhà nước".

- Làm đầu mối tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh điều phối kế hoạch thanh tra, kiểm tra hàng năm của các ngành, các cấp đối với doanh nghiệp, tránh trùng lặp, đảm bảo hoạt động thanh tra, kiểm tra theo đúng quy định của pháp luật.

3.12. Ban quản lý các khu công nghiệp tỉnh

- Phối hợp với các Sở, ngành liên quan trong việc cải thiện chỉ số "Chi phí thời gian thực hiện các quy định của nhà nước" và chỉ số “Tính minh bạch và tiếp cận thông tin”.

- Tiếp tục thực hiện cải cách thủ tục hành chính, công khai các thủ tục, các chính sách liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp trong khu công nghiệp. Thực hiện tốt cơ chế "một cửa liên thông" trên các lĩnh vực. Tăng cường hoạt

động tư vấn, hỗ trợ doanh nghiệp thực hiện các thủ tục hành chính. Đăng tải đầy đủ các thông tin hướng dẫn thực hiện thủ tục hành chính liên quan đến doanh nghiệp trên trang thông tin điện tử của Ban.

- Tăng cường đối thoại, nắm bắt kịp thời, chủ động giải quyết những khó khăn, hỗ trợ doanh nghiệp trong các khu công nghiệp nhằm đẩy mạnh hoạt động sản xuất kinh doanh góp phần củng cố niềm tin cho doanh nghiệp.

- Chủ động rà soát tình hình triển khai những dự án đầu tư trong khu công nghiệp để có biện pháp tháo gỡ khó khăn kịp thời cho nhà đầu tư, doanh nghiệp hoặc thu hồi giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với các dự án vi phạm theo quy định của pháp luật nhằm tạo quỹ đất cho các nhà đầu tư, doanh nghiệp khác có dự án khả thi, hiệu quả.

3.13. Cục Thuế tỉnh

- Là cơ quan đầu mối, chịu trách nhiệm chính trong việc theo dõi, tham mưu cải thiện chỉ số "Chi phí không chính thức"; phối hợp với các Sở, ngành liên quan cải thiện chỉ số "Chi phí thời gian thực hiện các quy định của nhà nước".

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và tăng cường việc cung cấp hệ thống dịch vụ công trực tuyến, công khai, minh bạch tài liệu pháp lý; hướng dẫn tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp khi thực hiện các thủ tục hành chính.

- Triển khai kịp thời, đầy đủ tất cả các văn bản pháp luật về thuế cho người nộp thuế biết, thực hiện các buổi tập huấn về chính sách thuế cho doanh nghiệp. Tăng cường hướng dẫn các chính sách pháp luật thuế của nhà nước và các thủ tục hành chính về thuế. Rà soát, xóa bỏ các thủ tục, hồ sơ gây khó khăn phiền hà, giảm bớt thời gian chờ đợi giải quyết công việc của người nộp thuế.

- Tăng cường tổ chức hội nghị đối thoại doanh nghiệp theo định kỳ hàng năm để hỗ trợ kịp thời và tháo gỡ khó khăn vướng mắc trong việc thực hiện nghĩa vụ thuế của doanh nghiệp, đảm bảo tính công bằng, công khai, minh bạch các chính sách về thuế.

- Công khai kế hoạch thanh tra thuế hàng năm; Kế hoạch thanh tra thuế hàng năm phải được thông báo cho người nộp thuế và cơ quan thuế trực tiếp quản lý người nộp thuế và cơ quan, tổ chức có liên quan chậm nhất là 30 ngày làm việc kể từ ngày ban hành quyết định phê duyệt kế hoạch thanh tra.

3.14. Tòa án nhân dân tỉnh

- Tiếp tục bám sát các chỉ số thành phần trong chỉ số "Thiết chế pháp lý" để triển khai hiệu quả hơn nữa trong thời gian tới.

- Nâng cao chất lượng giải quyết, xét xử các vụ án tranh chấp kinh doanh thương mại, trong đó đặc biệt chú trọng đến công tác hòa giải, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp giải quyết tranh chấp bằng con đường thương lượng, thỏa thuận; đảm bảo việc giải quyết án kinh doanh thương mại nhanh chóng, kịp thời, đúng quy định của pháp luật.

3.15. Các cơ quan thông tấn, báo chí

- Báo Hà Nam, Đài Phát thanh truyền hình tỉnh tăng cường tuyên truyền về vai trò vị thế, sự đóng góp của doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; đồng thời tăng cường tuyên truyền các chủ trương, chính sách của tỉnh về phát triển kinh tế - xã hội trong giai đoạn mới về cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và phát triển doanh nghiệp để doanh nghiệp kịp thời nắm bắt, tạo môi trường ổn định, thuận lợi, thực hiện thắng lợi mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh phối hợp với các cơ quan có liên quan xây dựng chuyên mục cải thiện chỉ số PCI của tỉnh, phát sóng định kỳ 01 lần/tháng.

3.16. UBND các huyện, thành phố

- Tập trung thực hiện tốt công tác giải phóng mặt bằng; phối hợp với các Sở, ngành liên quan hướng dẫn chủ đầu tư và doanh nghiệp triển khai, thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng theo quy định, bàn giao đất đúng tiến độ; giải quyết kịp thời, đúng pháp luật các khiếu nại, tố cáo; tạo điều kiện thuận lợi cho nhà đầu tư triển khai dự án đúng tiến độ và hiệu quả.

- Thường xuyên tiếp xúc, nắm bắt tình hình hoạt động và có giải pháp hỗ trợ thiết thực giúp các doanh nghiệp phát triển sản xuất, kinh doanh trên địa bàn.

- Rà soát, kiến nghị với các cơ quan có thẩm quyền loại bỏ một số thủ tục rườm rà, dễ bị lợi dụng để gây những phiền nhiễu với nhân dân, tập trung vào các lĩnh vực đang có nhiều bức xúc trong xã hội như: Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất, chế độ, chính sách ...

- Nâng cao kỷ luật, kỷ cương hành chính; bố trí cán bộ giải quyết thủ tục hành chính phải am hiểu chuyên môn nghiệp vụ, có phẩm chất đạo đức, có trách nhiệm với công việc được giao.

3.17. Các cơ quan, đơn vị khác có liên quan

Tiếp tục rà soát bổ sung, sửa đổi, công khai các thủ tục hành chính của đơn vị mình; quy trình xử lý phải đảm bảo nhanh gọn, thuận lợi cho nhân dân và doanh nghiệp.

4. Tổ chức thực hiện

4.1. Trên cơ sở nội dung của Chương trình hành động này, theo chức năng nhiệm vụ được phân công, Giám đốc các Sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố xây dựng kế hoạch cụ thể của ngành, địa phương mình phù hợp với từng chỉ số thành phần được phân công. Các cơ quan được giao chủ trì từng chỉ số PCI chủ động phối hợp với các cơ quan có liên quan để triển khai hiệu quả các chỉ số thành phần theo yêu cầu của tỉnh. Trong kế hoạch của từng đơn vị cần nêu rõ trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan và các đơn vị trực thuộc để có cơ sở kiểm tra, đôn đốc kết quả thực hiện của các đơn vị.

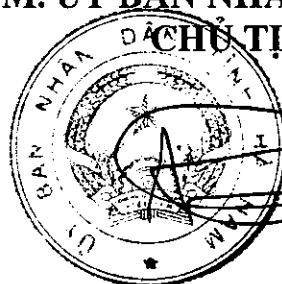
Định kỳ hàng năm các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch hành động của ngành, địa phương mình báo cáo tình hình, kết quả thực hiện kế hoạch của đơn vị mình gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

4.2. Sở Kế hoạch và Đầu tư là cơ quan đầu mối theo dõi, tổng hợp tình hình thực hiện Chương trình hành động này, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo.

4.3. Hàng năm, trên cơ sở kết quả chỉ số PCI do VCCI công bố, Ban chỉ đạo PCI của tỉnh sẽ tổ chức hội nghị nhằm phân tích, đánh giá thực trạng và tìm ra nguyên nhân, trách nhiệm của các cấp, các ngành trong việc thực hiện nâng cao chỉ số PCI của tỉnh; kịp thời biểu dương các cơ quan, đơn vị thực hiện tốt trách nhiệm của mình; đồng thời nhắc nhở, phê bình các đơn vị chưa thực hiện tốt nhiệm vụ được giao trong Chương trình hành động này.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc phát sinh, các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố gửi kiến nghị về Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết. / *ck*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH



Nguyễn Xuân Đông